

Số: **06** /CT-UBND

*Hòa Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

### **CHỈ THỊ**

#### **Tăng cường công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

Trong thời gian qua, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL, từ đó góp phần nâng cao chất lượng văn bản QPPL được ban hành tại địa phương. Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị, địa phương chưa có sự quan tâm đúng mức tới công tác xây dựng văn bản QPPL như chưa thực hiện đầy đủ thủ tục, trình tự ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) và Quyết định của Ủy ban nhân dân (UBND); đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác xây dựng văn bản QPPL còn thiếu, chất lượng chưa đồng đều... dẫn đến chất lượng văn bản và tiến độ tham mưu ban hành văn bản chưa đạt yêu cầu.

Để tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật ban hành văn bản QPPL, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Xác định công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong chương trình công tác của ngành, địa phương mình; từ đó tập trung các nguồn lực để nâng cao chất lượng đề nghị xây dựng, chất lượng soạn thảo, ban hành văn bản QPPL.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành kịp thời tham mưu trình UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh ban hành văn bản quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và những văn bản có nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản QPPL theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định, nhất là các văn bản về hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế- xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp.

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL; thực hiện đúng các quy định về việc trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh và bảo đảm hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo văn bản QPPL gửi cơ quan Tư pháp theo quy định; chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ các văn bản QPPL được phân công chủ trì soạn thảo và tham mưu ban hành.

c) Chỉ đạo việc lập chuyên mục lấy ý kiến trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình và gửi dự thảo đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh đối với các văn bản trình UBND tỉnh hoặc tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND ban hành để tiếp nhận ý kiến đóng góp của cơ quan, tổ chức, cá nhân về chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị. Tổ chức lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và các đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp của chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL bằng các hình thức phù hợp.

d) Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho công tác xây dựng chính sách, soạn thảo văn bản QPPL, đáp ứng kịp thời, hiệu quả các yêu cầu tiếp cận, nghiên cứu và xử lý thông tin nhằm phục vụ tốt công tác soạn thảo, thẩm định, rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL của cơ quan mình.

đ) Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật theo hướng chuyên nghiệp; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức đáp ứng đủ năng lực, trình độ để làm công tác xây dựng pháp luật, đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật đủ có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ công tác ban hành văn bản QPPL.

e) Chỉ đạo rà soát các quy định thủ tục hành chính đã được ban hành trong văn bản QPPL của tỉnh để có lộ trình bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL quy định về các thủ tục hành chính.

g) Tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản QPPL thuộc thẩm quyền để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản QPPL. Trong năm 2018, tập trung tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014-2018 theo Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh.

h) Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc công khai văn bản QPPL trên Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (đối với cấp tỉnh); niêm yết công khai và đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương (đối với cấp huyện, cấp xã).

## 2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng, soạn thảo, thẩm định, rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL và đánh giá việc thi hành văn bản QPPL.

b) Thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình, thẩm định dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trên cơ sở các hồ sơ đề nghị thẩm định được lập phù hợp với quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định theo quy định.

c) Cập nhật đầy đủ văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác, sử dụng hiệu quả.

d) Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các nội dung công việc thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014-2018 theo quy định.

### 3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm:

Tăng cường công tác kiểm duyệt việc tuân thủ trình tự, thủ tục soạn thảo và hồ sơ đối với đề nghị xây dựng văn bản QPPL; không tiếp nhận, xử lý trình UBND tỉnh đối với đề nghị xây dựng văn bản QPPL và các dự thảo văn bản QPPL chưa đủ các tài liệu liên quan hoặc chưa bảo đảm đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định; Phối hợp với Sở Tư pháp để kịp thời đăng tải các văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

### 4. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương hướng dẫn kiện toàn cơ cấu, tổ chức, bộ máy, điều động, luân chuyển, bố trí đủ nguồn nhân lực có chất lượng (trong tổng biên chế được giao) nhằm bảo đảm thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

### 5. Sở Tài chính có trách nhiệm:

Bảo đảm kinh phí cho hoạt động xây dựng, soạn thảo, thẩm định dự thảo văn bản QPPL, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL theo quy định hiện hành.

### 6. UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và ban hành văn bản QPPL theo thẩm quyền; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản của cấp huyện.

b) Kiện toàn đội ngũ công chức của Phòng Tư pháp và công chức tư pháp hộ tịch cấp xã; điều động, luân chuyển công chức có năng lực, trình độ để làm công tác xây dựng pháp luật, đảm bảo cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật có đủ về biên chế và năng lực, trình độ theo yêu cầu, thực hiện tốt việc thẩm định văn bản QPPL do HĐND và UBND cùng cấp ban hành.

c) Chỉ đạo HĐND và UBND các xã, phường, thị trấn thuộc địa phương mình thực hiện các quy định về ban hành văn bản QPPL một cách nghiêm túc, hiệu quả.

7. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh những vướng mắc phát sinh và đề xuất biện pháp giải quyết phù hợp.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hòa Bình, Đài PT-TH tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Các Chuyên viên VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH-KH, NC (BTh, 70b).



**Nguyễn Văn Quang**